

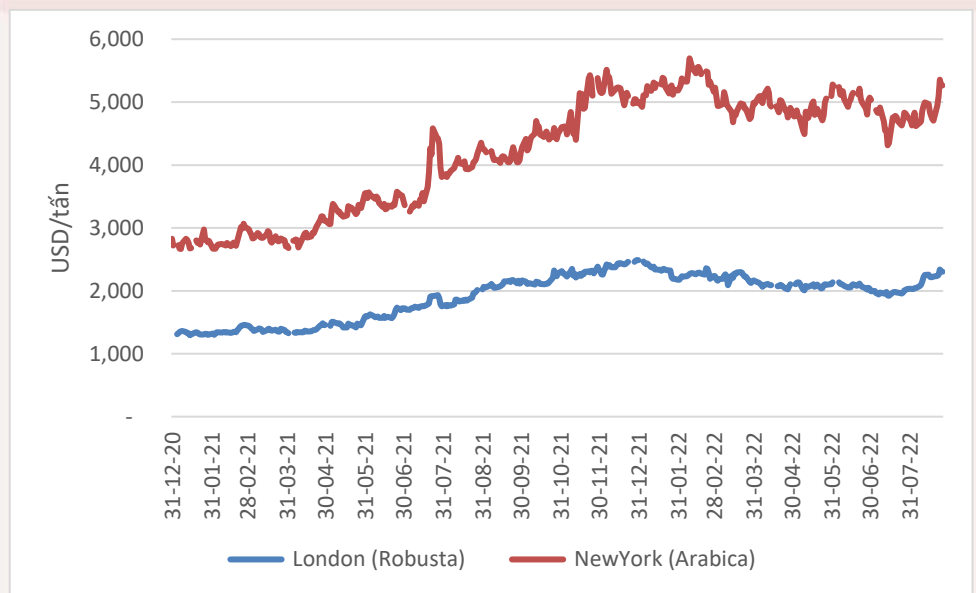


# BẢN TIN TUẦN CÀ PHÊ

## ĐIỂM TIN

- ❖ Giá cà phê Robusta kỳ hạn T12/2022 tăng 2,81% so với tuần trước lên mức bình quân 2.290 USD/tấn.
- ❖ Giá cà phê Arabica kỳ hạn tháng 12/2022 tăng 7,81% so với mức giá tuần trước lên mức bình quân 5.183 USD/tấn.
- ❖ Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) đã điều chỉnh sản lượng cà phê thế giới trong niên vụ 2021 - 2022 giảm 300.000 bao so với dự báo đưa ra hồi tháng 12 năm ngoái, xuống còn 167,1 triệu bao.
- ❖ Theo số liệu thống kê từ Tổng cục Hải quan Trung Quốc, trị giá nhập khẩu cà phê của Trung Quốc trong tháng 6/2022 đạt 54,43 triệu USD, tăng 1% so với tháng 5/2022 và tăng 8,7% so với tháng 6/2021.

## THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI



Nguồn: Sàn kỳ hạn ICE. [www.theice.com](http://www.theice.com)

Thị trường London kỳ hạn tháng 12/2022 diễn biến tăng trong tuần. Giá cà phê Robusta trung bình đạt 2.290 USD/tấn, tăng 2,81% so với tuần trước, và tăng 16,59% so với cùng kỳ năm 2021. Giá cao nhất trong tuần đạt 2.340 USD/tấn, giá thấp nhất là 2.237 USD/tấn.

Thị trường New York kỳ hạn tháng 12/2022 diễn biến tăng trong tuần. Giá cà phê Arabica bình quân đạt 5.183 USD/tấn, tăng 7,81% so với mức giá tuần trước và tăng 27,44% so với cùng kỳ năm 2021. Giá cao nhất trong tuần đạt 5.356 USD/tấn, giá thấp nhất trong tuần đạt 4.945 USD/tấn.

Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) đã điều chỉnh sản lượng cà phê thế giới trong niên vụ 2021 - 2022 giảm 300.000 bao so với dự báo đưa ra hồi tháng 12 năm ngoái, xuống còn 167,1 triệu bao.

Trong đó, Brazil tăng 1,8 triệu bao lên 58,1 triệu bao nhờ sản lượng arabica cao hơn dự kiến. Tuy nhiên, sản lượng của Honduras điều chỉnh giảm 1,4 triệu bao do ảnh hưởng của bệnh gỉ sắt ở lá.

Sản lượng của Colombia cũng giảm 800.000 bao do thời tiết mưa nhiều và thiếu nắng làm giảm sản lượng. Ngoài ra, sản lượng của Bờ Biển Ngà cũng được cắt giảm 670.000 bao do sản lượng thấp hơn.

Theo báo cáo của Công ty tư vấn Safras & Mercados, hiện Brazil mới thu hoạch khoảng 48% vụ mùa, thấp hơn mức trung bình 5 năm là 58% vào cùng thời điểm do thiếu hụt nhân công thu hái và thời tiết không thuận lợi cho việc phơi sấy.

Theo thông tin từ trang Statista, trong niên vụ cà phê 2021 - 2022, Trung Quốc tiêu thụ khoảng 4,2 triệu bao cà phê (bao 60kg). Trong khi đó, sản lượng cà phê của Trung Quốc đạt khoảng 2 triệu bao.

Cà phê hòa tan tại thị trường Trung Quốc đang chiếm ưu thế nhờ tính năng sử dụng tiện lợi. Sự phát triển của Trung Quốc, lối sống thay đổi và sự chấp nhận của người tiêu dùng Trung Quốc đối với các xu hướng văn hóa mới cũng đang góp phần làm tăng nhu cầu về cà phê hòa tan ở nước này.

Theo số liệu thống kê từ Tổng cục Hải quan Trung Quốc, trị giá nhập khẩu cà phê của Trung Quốc trong tháng 6/2022 đạt 54,43 triệu USD, tăng 1% so với tháng 5/2022 và tăng 8,7% so với tháng 6/2021.

Tính chung 6 tháng đầu năm 2022, trị giá nhập khẩu cà phê của Trung Quốc đạt 252,82 triệu USD, tăng 6,2% so với cùng kỳ năm 2021.

Trong thời gian này, Trung Quốc tăng nhập khẩu cà phê từ các thị trường Ethiopia, Malaysia và Italia, nhưng giảm từ Việt Nam và Brazil.

Trong đó, trị giá nhập khẩu cà phê của Trung Quốc từ Ethiopia trong 6 tháng đầu năm 2022 đạt 42,46 triệu USD, tăng 74,5% so với cùng kỳ năm 2021.

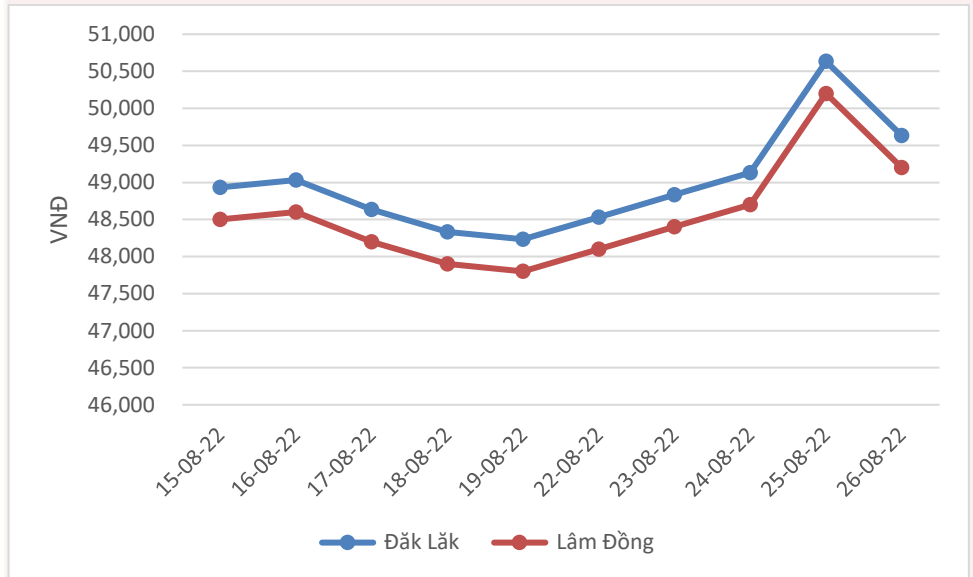
Thị phần cà phê của Ethiopia trong tổng trị giá nhập khẩu của Trung Quốc tăng từ 10,22% trong 6 tháng đầu năm 2021 lên 16,79% trong 6 tháng đầu năm 2022.

Theo Cơ quan Phát triển Cà phê Uganda UCDA, xuất khẩu cà phê của nước này trong tháng 7 là 122.907 bao hoặc thấp hơn 17,57% so với cùng tháng năm ngoái, với tổng số là 576.468 bao. Xuất khẩu cà phê Robusta của Uganda giảm 19,91% so với cùng kỳ năm ngoái, xuống tổng số 528.235 bao và xuất khẩu cà phê arabica tăng 21,24% lên tổng số 48.233 bao được xuất khẩu trong tháng 7 năm nay. Cũng theo báo cáo của UCDA, xuất khẩu cà phê cộng dồn trong mười tháng đầu của niên vụ cà phê hiện tại từ tháng 10 năm 2021 đến tháng 9 năm 2022 là 360.233 bao, thấp hơn 6,92% so với cùng kỳ năm trước, ở mức tổng cộng là 4.847.892 bao.

## ĐIỂM TIN

- ❖ Giá cà phê Robusta trung bình tại các tỉnh Tây Nguyên tăng so với tuần trước. Giá trung bình tại Đắk Lắk là 49.353 đồng/ kg. Giá trung bình tại Lâm Đồng là 48.920 đồng/kg.
- ❖ Cà phê giao ngay tại cảng Sài Gòn tăng 1,52% so với tuần trước lên mức 2.323 USD/tấn.
- ❖ Dự trữ cà phê của Việt Nam sẽ giảm một nửa vào cuối tháng 9 so với một năm trước đó. Sản lượng từ Việt Nam – nhà cung cấp cà phê robusta lớn nhất thế giới và nhà sản xuất cà phê lớn thứ hai – cũng dự kiến giảm trong niên vụ 2022-23.
- ❖ Từ đầu năm đến nay, các doanh nghiệp, HTX trên địa bàn Thành phố Sơn La đã xuất khẩu hơn 4.700 tấn cà phê nhân, giá trị xuất khẩu đạt gần 20 triệu USD.

## THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM



Nguồn: CTV AgroInfo

Giá cà phê trung bình trong nước tại các tỉnh Tây Nguyên tuần này diễn biến tăng so với tuần trước. Tại Đắk Lắk, giá cà phê Robusta bình quân trong tuần đạt 49.353 đồng/kg, tăng 1,48% so với tuần trước và tăng 24,69% so với cùng kỳ năm 2021. Tại Lâm Đồng, giá cà phê Robusta tăng 1,49% so với tuần trước, lên mức bình quân 48.920 đồng/kg và tăng 26,60% so với cùng kỳ năm 2021.

Giá cà phê xuất khẩu giao ngay (FOB) tại cảng Sài Gòn tuần này đạt 2.323 USD/tấn, tăng 1,52% so với tuần trước.

Kho dự trữ cà phê khổng lồ của Việt Nam đang thu hẹp, có thể khiến giá cà phê toàn cầu tăng cao hơn nữa, nhất là trong bối cảnh sản lượng của Brazil trong niên vụ này thấp hơn dự báo.

Theo ước tính của các nhà giao dịch trong một cuộc khảo sát của Bloomberg, dự trữ cà phê sẽ giảm một nửa vào cuối tháng 9 so với một năm trước đó. Sản lượng từ Việt Nam – nhà cung cấp cà phê robusta lớn nhất thế giới và nhà sản xuất cà phê lớn thứ hai – cũng dự kiến giảm trong niên vụ 2022-23.

Dự trữ cạn kiệt và triển vọng thu hoạch kém đến vào thời điểm tiêu thụ cà phê toàn cầu đang phục hồi sau đợt sụt giảm do đại dịch. Giá robusta chuẩn tăng 17% từ giữa tháng 7 do lo ngại về nguồn cung từ Brazil đến châu Phi.

Robusta – loại hạt thường được sử dụng để sản xuất cà phê hòa tan và có giá thấp hơn arabica – đang chứng kiến nhu cầu tăng trở lại khi người tiêu dùng tìm kiếm đồ uống rẻ hơn trong thời kỳ lạm phát cao.

Sự sụt giảm trong kho dự trữ của Việt Nam đẩy giá robusta trong nước ở tỉnh Đắk Lắk – chiếm khoảng 1/3 sản lượng toàn quốc – lên mức cao kỷ lục 49.100 đồng/kg vào tuần trước.

Theo khảo sát của Bloomberg, kho dự trữ từ niên vụ trước dự báo còn lại 200.000 tấn khi bắt đầu mùa vụ mới vào ngày 1/10, so với ước tính khoảng 400.000 tấn một năm trước đó. Cuộc khảo sát cho thấy sản lượng có thể giảm 6% xuống 1,72 triệu tấn trong niên vụ 2022-23. Robusta chiếm khoảng 90% sản lượng cà phê của Việt Nam.

Cà phê là cây công nghiệp chủ lực của Thành phố Sơn La, với 5.000 ha, trong đó có 4.940 ha cà phê catimor và 50 ha cà phê giống mới chất lượng cao, gồm: Giống THA1, TN1, TN6, TN7, TN9, TN10 được đưa vào trồng thử nghiệm từ năm 2018. Trong đó, diện tích cà phê trồng xen với cây ăn quả khoảng 3.800 ha, diện tích trồng thuần khoảng 1.191 ha. Sản lượng quả tươi niên vụ năm 2022-2023 ước đạt 50.000 tấn, tập trung trên địa bàn các xã: Chiềng Đen, Chiềng Cọ, Chiềng Ngần, Chiềng Xôm, Hua La và phường Chiềng Sinh. Tổng diện tích cà phê được cấp chứng nhận đạt tiêu chuẩn 4C, UTZ khoảng 1.330 ha, với 1.505 hộ áp dụng; 77 ha cà phê được cấp chứng nhận VietGAP.

Công ty TNHH xuất nhập khẩu cà phê Minh Tiến - Chi nhánh Sơn La, đã liên kết mở rộng vùng trồng cà phê, đảm bảo nguyên liệu cho nhà máy chế biến. Hiện nay, Công ty liên kết với 1.415 hộ trồng 1.270 ha cà phê, diện tích này đã được cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn 4C, UTZ. Công ty đang làm quy trình đề nghị cấp chứng nhận RA theo quy định. Niên vụ 2022-2023, Công ty dự kiến thu mua, sơ chế khoảng 7.000-8.000 tấn quả cà phê tươi; chế biến khoảng 14.000-16.000 tấn cà phê thóc, cà phê nhân. Cùng với đó, Công ty phối hợp phát triển mô hình cà phê theo hướng hữu cơ tuần hoàn với diện tích 100 ha tại xã Hua La và xã Mường Chanh, huyện Mai Sơn để nâng cao năng suất cà phê.

Năm 2021, trên địa bàn Thành phố Sơn La có 112 điểm thu mua cà phê. Việc thu mua chủ yếu

do các tiểu thương tại các xã, phường đặt địa điểm thu mua tại hộ gia đình. Sau khi thu mua cà phê của nông dân, các tiểu thương sẽ bán cho một số đơn vị thu mua lớn trên địa bàn.

Niên vụ cà phê 2022-2023 bắt đầu từ đầu tháng 9 và kết thúc thu hoạch trong tháng 1 năm sau. Từ đầu năm đến nay, các doanh nghiệp, HTX trên địa bàn Thành phố đã xuất khẩu hơn 4.700 tấn cà phê nhân, giá trị xuất khẩu đạt gần 20 triệu USD. Thị trường xuất khẩu chủ yếu sang các nước: Anh, Đức, Mỹ, Nhật... trong đó, Công ty TNHH cà phê Minh Tiến xuất khẩu trực tiếp hơn 4.000 tấn; HTX cà phê Bích Thao Sơn La xuất khẩu ủy thác hơn 700 tấn.

#### **Nguồn tham khảo:**

1. <https://www.theice.com/index>
2. <https://www.iandmsmith.com/>
3. <https://www.comunicaffe.com>
4. CTV và trang tin Tin Tây Nguyên
5. <https://giacaphe.com>
6. <https://www.comunicaffe.com/>
7. <https://vnreport.vn/kho-du-tru-ca-phe-cua-viet-nam-du-bao-thu-hep-co-the-day-gia-tang-them/>
8. <http://www.baosonla.org.vn/vi/bai-viet/ho-tro-tieu-thu-ca-phe-gan-voi-bao-ve-moi-truong-52791>

## Giá cà phê nhân xô

Đơn vị: VNĐ/kg

Tỉnh/ huyện	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Trung bình	Tăng/ giảm
<b>LÂM ĐỒNG</b>	<b>48,100</b>	<b>48,400</b>	<b>48,700</b>	<b>50,200</b>	<b>49,200</b>	<b>48,920</b>	<b>720</b>
Bảo Lộc	48,100	48,400	48,700	50,200	49,200	48,920	720
Di Linh	48,100	48,400	48,700	50,200	49,200	48,920	720
Lâm Hà	48,100	48,400	48,700	50,200	49,200	48,920	720
<b>ĐẮK LẮK</b>	<b>48,533</b>	<b>48,833</b>	<b>49,133</b>	<b>50,633</b>	<b>49,633</b>	<b>49,353</b>	<b>720</b>
Cư M'gar	48,600	48,900	49,200	50,700	49,700	49,420	720
Ea H'leo	48,500	48,800	49,100	50,600	49,600	49,320	720
Buôn Hồ	48,500	48,800	49,100	50,600	49,600	49,320	720
<b>GIA LAI</b>	<b>48,433</b>	<b>48,733</b>	<b>49,033</b>	<b>50,533</b>	<b>49,533</b>	<b>49,253</b>	<b>720</b>
Pleiku	48,400	48,700	49,000	50,500	49,500	49,220	720
Chư Prông	48,500	48,800	49,100	50,600	49,600	49,320	720
La Grai	48,400	48,700	49,000	50,500	49,500	49,220	720
<b>ĐẮK NÔNG</b>	<b>48,450</b>	<b>48,750</b>	<b>49,050</b>	<b>50,550</b>	<b>49,550</b>	<b>49,270</b>	<b>710</b>
Đắk R'lấp	48,400	48,700	49,000	50,500	49,500	49,220	700
Gia Nghĩa	48,500	48,800	49,100	50,600	49,600	49,320	720
<b>KON TUM</b>	<b>48,500</b>	<b>48,800</b>	<b>49,100</b>	<b>50,600</b>	<b>49,600</b>	<b>49,320</b>	<b>700</b>
Đắk Hà	48,500	48,800	49,100	50,600	49,600	49,320	700
<b>HỒ CHÍ MINH (USD/tấn)</b>	<b>2,278</b>	<b>2,277</b>	<b>2,292</b>	<b>2,403</b>	<b>2,367</b>	<b>2,323</b>	<b>35</b>

Nguồn: CTV Agroinfo, Giacaphe.com



Bản tin được thực hiện bởi **AGROINFO**

VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

**TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN**

Địa chỉ: 16 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

Email: [info@agro.gov.vn](mailto:info@agro.gov.vn)

Website: [www.agro.gov.vn](http://www.agro.gov.vn)